

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LÀO CAI  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2022/HS - ST

Ngày 29/8/2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI**

**- T phân Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Kim Phượng

*Các hội thẩm nhân dân:* Bà Vũ Thị Lan Hương

Bà Mã Thị Vui

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Kim Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa:**  
Ông Hoàng Đức Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 29/8/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2022/TLST- HS ngày 05/8/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2022/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Văn T**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 17/10/1985. Tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Giới tính: Nam;

Nơi ĐKKHKT: Thôn C, xã C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Chỗ ở: Tổ 16, phường B, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Đào Quang T (đã chết) và con bà Đỗ Thị X (đã chết);

Bị cáo có vợ: Hoàng Thị N – Sinh năm 1990 (đã ly hôn);

Bị cáo có 01 con sinh năm 2010;

Tiền sự: 01 tiền sự. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 156/QĐ - XPVPHC ngày 03/11/2021 về hành vi trộm cắp tài sản bị Công an thành phố Lào Cai xử phạt hành chính 1.500.000 đồng đến nay chưa thi hành.

Tiền án: Không;

Về nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 159/2013/HSST ngày 29/11/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử 02(Hai) năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/5/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ, ngày 25/5/2022, Đào Văn T đang ở nhà thì nảy sinh ý định đi mua ma túy về để bán kiếm lời nên đã một mình đi xe ô tô đến khu vực đầu cầu sắt, thuộc thôn L, xã C, thành phố Lào Cai để tìm mua ma túy, đến nơi Đào Văn T gặp một người nam giới không quen biết đang đứng một mình ở ven đường. Đào Văn T xuống xe đi đến hỏi người nam giới “anh có Hê bán không” tức Heroine, người nam giới trả lời “có, mua bao nhiêu”, Đào Văn T trả lời em mua 450.000đồng (bốn trăm năm mươi nghìn đồng), đồng thời lấy 450.000đồng đưa cho người nam giới, người nam giới cầm tiền rồi đưa lại cho Đào Văn T 01 gói nilon, màu đen chứa ma túy Heroine. Đào Văn T cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải rồi đi xe ô tô quay về nơi ở. Khoảng 7 giờ ngày 26/5/2022, Đào Văn T bỏ gói ma túy mua được hôm trước ra chia nhỏ T 04 gói, gồm: 03 gói được gói bằng nilon màu trắng, bên trong là lớp giấy; 01 gói được gói bằng nilon màu trắng, phần ma túy còn lại Đào Văn T cho lên 02 mảnh giấy để trên mặt bàn uống nước. Sau khi chia ma túy xong Đào Văn T cho 03 gói ma túy được gói bằng nilon màu trắng, bên trong là lớp giấy để trên mặt bàn, gói ma túy còn lại cất ở trên giường ngủ. Đến khoảng 13 giờ ngày 26/5/2022, Đào Văn T cầm 03 gói ma túy trên mặt bàn uống nước cho 02 gói vào túi quần bên phải đang mặc, 01 gói cầm trong lòng bàn tay phải rồi đi bộ một mình đến đường P, tổ 12, phường N, thành phố Lào Cai. Đến 13 giờ 15 phút, khi Đào Văn T đang tìm người để bán số ma túy trên thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai phát hiện bắt quả tang. Quá trình kiểm tra, thu giữ trong lòng bàn tay phải của Đào Văn T 01 gói nilon màu trắng, bên trong là lớp giấy chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục, thu tại túi quần bên phải Đào Văn T đang mặc 02 gói nilon màu trắng, bên trong là lớp giấy chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục, Đào Văn T khai nhận chất bột khô màu trắng là ma túy Heroine tàng trữ để bán kiếm lời, ngoài ra còn tạm giữ của Đào Văn T 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG, màu vàng số IMEI 1: 339929075803806/01, lắp sim 0393.309.723 đã qua sử dụng; tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 520.000đồng (Năm trăm hai mươi nghìn đồng).

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đào Văn T tại tổ 16, phường B, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Phát hiện thu giữ tại trên mặt bàn uống nước kê trong nhà 02 mảnh giấy có chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục; thu giữ trên giường ngủ 01 gói nilon màu trắng chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục Đào Văn T khai nhận là ma túy Heroine. Ngoài ra còn tạm giữ của Đào Văn T 01 chứng minh nhân dân số 063248558 mang tên Đào Văn T.

Tại kết luận giám định về ma túy số: 134/KL - GĐMT ngày 28/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Mẫu M1: 0,21 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine. Mẫu M2: 0,11 gam chất bột khô, màu trắng vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine. Mẫu M3: 0,69 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Cáo trạng số: 86/CT-VKS- TPLC ngày 02/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Đào Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đào Văn T về tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đào Văn T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đào Văn T từ 02(Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03(Ba) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là “Phạt tiền” đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,17 (không phải mười bảy) gam Heroine còn lại cùng toàn bộ niêm phong cũ được đựng trong bì thư tái niêm phong có chữ ký của hai bên giao nhận và dấu của phòng KTHS - Công an tỉnh Lào Cai. Bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Đào Văn T ngày 26/5/2022 tại tổ 8, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai” và 0,69 (Không phải sáu mươi chín) gam Heroine còn lại cùng toàn bộ niêm phong cũ được đựng trong bì thư tái niêm phong có chữ ký của hai bên giao nhận và dấu của phòng KTHS - Công an tỉnh Lào Cai. Bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đào Văn T ngày 26/5/2022 tại tổ 16, phường B, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”.

Tạm giữ số tiền 200.000đồng trong số tiền 520.000đồng (Năm trăm hai mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Đào Văn T để đảm bảo thi hành án. Số tiền còn lại 320.000đồng trả lại cho bị cáo. Hiện đang được tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước Lào Cai.

Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu vàng, số IMEI 359929075803806/01, lắp sim 0393309723 (đã qua sử dụng, chiếc điện thoại bị vỡ màn hình, không có mặt kính camera phía sau) và 01 chứng minh nhân dân số 063248558 mang tên Đào Văn T.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đào Văn T nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Đào Văn T khai nhận: Ngày 25/5/2022 bị cáo Đào Văn T đã đi mua 1,01 gam Heroine với giá 450.000đồng (bốn trăm năm mươi nghìn đồng). Mục đích để bán kiếm lời thì bị bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã đủ căn cứ kết luận hành vi mua bán 1,01 (Một phẩy không một) gam chất ma túy Heroine của bị cáo đã cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251- Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật t-ơng xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra mới có tác dụng cải tạo bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo Đào Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 156/QĐ -XPVPHC ngày 03/11/2021 về hành vi trộm cắp tài sản bị Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt hành chính 1.500.000đồng đến nay chưa thi hành.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 159/2013/HSST ngày 29/11/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử 02(Hai) năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đã được xóa án tích.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 - Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra đã xác định bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là “Phạt tiền” đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Số lượng mẫu M1: 0,21 (Không phải hai mươi một) gam Heroine thu giữ của bị cáo cơ quan điều tra đã trích mẫu 0,04 gam (không phải không bốn) gam và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Số lượng Heroine còn lại là 0,17 (Không phải mười bảy) gam. Số lượng mẫu M2: 0,11 (Không phải mười một) gam Heroine thu giữ của bị cáo cơ quan điều tra đã trích mẫu 0,05 (không phải không năm) gam và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Số lượng Heroine còn lại là 0,06 (Không phải không sáu) gam. Số lượng mẫu M3: 0,69 (Không phải sáu chín) gam Heroine thu giữ của bị cáo cơ quan điều tra đã trích mẫu 0,06 (không phải không sáu) gam và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Số lượng Heroine còn lại là 0,63 (Không phải sáu ba) gam. Đây là vật Nhà nước cầm tàng trữ. Vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 520.000 đồng thu giữ của bị cáo Đào Văn T. Xét thấy không phải là vật chứng của vụ án nhưng bị cáo Đào Văn T còn phải thi hành khoản tiền án phí. Vì vậy, cần tạm giữ của bị cáo Đào Văn T số tiền 200.000 đồng trong số tiền 520.000 đồng để đảm bảo thi hành án. Số tiền còn lại 320.000 đồng trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG, màu vàng, số IMEI 359929075803806/01, lắp sim 0393309723 (đã qua sử dụng, chiếc điện thoại bị vỡ màn hình, không có mặt kính camera phía sau) và 01 chứng minh nhân dân số 063248558 mang tên Đào Văn T của bị cáo Đào Văn T. Xét thấy không phải là vật chứng của vụ án. Vì vậy, cần trả lại cho bị cáo.

[5] Về các vấn đề khác: Đối với người xe ôm chở bị cáo Đào Văn T đi mua ma túy và người nam giới đã bán ma túy cho bị cáo Đào Văn T ngày 25/5/2022. Do bị cáo T không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của bị cáo T ra không có tài liệu nào khác để chứng minh. Vì vậy chưa điều tra làm rõ được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Theo lời khai của bị cáo Đào Văn T ngày 25 và ngày 26/5/2022, sau khi mua được ma túy mang về nơi ở bị cáo Đào Văn T đã bỏ ra sử dụng hai lần, do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo Đào Văn T ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên không có căn cứ để xử lý đối với bị cáo Đào Văn T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 - Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Đào Văn T phạm tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Phạt bị cáo Đào Văn T 02(Hai) năm 09(Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 26/5/2022.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,17 (không phải mười bảy) gam Heroine còn lại cùng toàn bộ niêm phong cũ được đựng trong

bì thư tái niêm phong có chữ ký của hai bên giao nhận và dấu của phòng KTHS - Công an tỉnh Lào Cai. Bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Đào Văn T ngày 26/5/2022 tại tổ 8, phường Nam Cường, T phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai” và 0,69 (Không phải sáu mươi chín) gam Heroine còn lại cùng toàn bộ niêm phong cũ được đựng trong bì thư tái niêm phong có chữ ký của hai bên giao nhận và dấu của phòng KTHS - Công an tỉnh Lào Cai. Bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đào Văn T ngày 26/5/2022 tại tổ 16, phường B, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”.

Tạm giữ số tiền 200.000đồng trong số tiền 520.000đồng (Năm trăm hai mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Đào Văn T để đảm bảo thi hành án. Số tiền còn lại 320.000đồng trả lại cho bị cáo. (Theo giấy nộp tiền vào tài khoản giữa Cơ quan điều tra và Kho bạc Nhà nước Lào Cai ngày 02/8/2022).

Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu vàng, số IMEI 359929075803806/01, lắp sim 0393309723 (đã qua sử dụng, chiếc điện thoại bị vỡ màn hình, không có mặt kính camera phía sau) và 01 chứng minh nhân dân số 063248558 mang tên Đào Văn T.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 - Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đào Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND TP;
- Công an TP; Trại giam;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh (PV06);
- Sở tư pháp;
- T.H.A HS(2);
- Bị cáo;
- Lưu HS- AV.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**  
(Đã ký)

**Lê Kim Phụng**

